

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2022/HS-ST

Ngày: 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mỹ

2. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Vy Q, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1993 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 21A/4, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Dạy lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Bình N, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 chị em; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Vĩnh Thủy, Luật sư Văn phòng luật sư Trương Vĩnh Thủy thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai;

(Bị cáo và người bào chữa có mặt, bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/02/2022, Trương Vy Q, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Đình L, Nguyễn Trọng N, Nguyễn Thị Tuyết N, Nguyễn Hoàng V, Huỳnh

Minh H và tên Thanh (chưa rõ họ, địa chỉ) hát karaoke tại quán Văn Phương; thuộc ấp N, xã T, huyện V do anh Châu Văn T, sinh năm 1983 làm chủ. Sau đó Thanh về trước, những người còn lại tiếp tục hát. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, quá giờ hoạt động của quán nên Lê Văn T là nhân viên quán vào phòng nhắc nhở nhóm Q T tiền để quán đóng cửa. Q đi ra sảnh T tiền nhìn thấy Diệp Thanh S - nhân viên phục vụ tại quán karaoke, là người quen với Nguyễn Thị Kim N (bạn gái Q) và có mâu thuẫn với N trước đó. Sau khi thanh toán tiền hát karaoke, nhóm Q gồm có N, V, L, N, N, H dắt xe mô tô ra về. Q đến khoác vai S đi ra cổng để nói S bỏ qua chuyện mâu thuẫn giữa S với N. Khi gần đến cổng, S thấy nhóm Q đông người, nên S bỏ chạy vào sảnh quán, Q đuổi theo S. Thấy vậy Lê Văn T cầm 02 con dao mũi nhọn tự chế màu trắng (mỗi dao dài khoảng 50cm x 04cm) chạy về phía Q. Khi T còn cách Q khoảng 10m, Q quay lại và bỏ chạy ra cổng nhặt gạch, đá ven đường ném về phía T. T cầm 02 dao đi vào đứng gần quầy T tiền, cách Q khoảng 15m. Q tiếp tục dùng gạch, đá ném T trúng vào mặt, T gục xuống đất. Q nhặt 01 ống nước bằng nhựa ven đường kích thước 70cm x 04 cm chạy vào đánh T 01 cái vào lưng làm ống nước vỡ. Thấy T bị đánh, S nhặt gạch đá ném lại trúng vào đầu, hông, chân của Q. N và V chạy vào kéo Q ra, thì N bị ném trúng chân, sau đó nhóm Q ra về. T bị thương vùng miệng gãy răng và rách môi được đưa đến Bệnh viện 7B băng bó và điều trị thương tích.

Công an xã T, huyện V nhận được tin báo từ anh Diệp Thanh S, đã đến hiện trường ghi nhận sự việc, thu giữ vật chứng chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xử lý theo quy định pháp luật. Ngày 17/02/2022, Trương Vy Q đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi nêu trên.

Ông Châu Văn T, sinh năm 1983; ngụ ấp 5, xã T, huyện V là chủ quán karaoke Văn Phương cung cấp sau khi sự việc xảy ra quán bị vỡ 01 màn hình tivi 42 inch nhưng không biết ai đã làm vỡ.

+ Tài sản tạm giữ:

- 01 tivi hiệu Sam sung 42 in màu đen, rộng 92cm, cao 53cm, dày 0,7cm.
- 02 cái răng có cùng kích thước dài 2cm, rộng 0,6cm, màu trắng, có chất màu đỏ bên ngoài cái răng (nghỉ là máu người).
- 03 mảnh vỡ của răng (mảnh một dài 1cm, rộng 0,4cm; mảnh hai dài 1cm, rộng 0,3cm; mảnh ba dài 0,5mm, rộng 0,4mm, có vết màu đỏ ngoài răng).
- 02 cục đá (kích thước dài 07cm x rộng 07cm x cao 03cm; kích thước dài 15 cm x rộng 10cm x cao 02cm); 02 lon bia nhãn hiệu tiger bị biến dạng.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0271/TgT/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của Lê Văn T như sau:

- Sẹo niêm mạc môi dưới kích thước 1.8 x 0,4 cm. tỷ lệ 01%.
- Sẹo niêm mạc môi trên kích thước 01 x 0,3 cm. Tỷ lệ 01 %.
- Sẹo căng chân phải kích thước 2 x 0,5cm. Tỷ lệ 01 %.

- Sẹo căng chân phải kích thước 01 x 0,3cm.
- Mất răng 1.1. Tỷ lệ 02%.
- Mất răng 2.1. Tỷ lệ 02%.
- Mất răng 2.2. Tỷ lệ 02%.
- Gãy ngang thân răng 1.2, tỷ lệ 02%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 11 %.

Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 30/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận 01 chiếc ti vi Sam sung 42 inch model UA 40EH5000R cũ trị giá 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 106/CT-VKSVC ngày 07/9/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trương Vy Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e Điều 52 và Điều 54 xử phạt bị cáo Q mức án tù từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thử thách theo quy định.

Tại phiên tòa người bào chữa tranh luận: Thống nhất về tội danh và hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thì xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có một phần lỗi của bị hại. Về tình tiết tăng nặng thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng vì hành vi của bị cáo diễn ra liên tục và sau khi ra về bị cáo không quay lại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tranh luận: Thống nhất áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là có một phần lỗi của bị hại, giữ nguyên quan điểm về tình tiết tăng nặng và không thống nhất áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/2/2022, tại quán karaoke Văn Phương thuộc ấp 5 xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; sau khi thanh toán tiền ra về Trương Vy Q khoác vai Diệp Thanh S đi ra cổng quán để nói chuyện về mâu thuẫn giữa S và bạn gái Q tên Nguyễn Thị Kim N trước đó, nhưng S chạy vào quán nên Q đuổi theo. Lê Văn T thấy S bị Q đuổi nên cầm 02 con dao mũi nhọn tự chế chạy về phía Q. Q nhặt gạch, đá ném T trúng mặt làm gãy 04 cái răng và dập môi, Q tiếp tục nhặt dùng ống nước nhựa kích thước 70cm x 4 cm đánh trúng lưng T. Hậu quả Lê Văn T bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 11% theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0271/TgT/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện ra đầu thú; chưa có tiền án tiền sự; có một phần lỗi của bị hại; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy hành vi của bị cáo là diễn ra liên tục không có sự ngăn cản và những trở ngại khác. Vì vậy, Hội đồng xét

xử không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 ti vi hiệu Sam sung 42 in màu đen của ông Châu Văn T; 02 cái răng và 03 mảnh vỡ của răng của bị hại Lê Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giao trả lại cho ông Thủy và ông T là phù hợp.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cục đá (01 cục đá có kích thước dài 07cm, rộng 07cm, cao 03cm, 01 cục đá có kích thước dài 15 cm, rộng 10cm, cao 02cm) và 02 lon bia nhãn hiệu tiger bị biến dạng do không có giá trị sử dụng.

[7] Vấn đề khác:

Quá trình điều tra Trương Vy Q khai nhận bị Diệp Thanh S dùng gạch, đá trong khuôn viên quán ném trúng thái dương, hông trái, cẳng chân trái nhưng thương tích nhẹ, Q không yêu cầu xử lý và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

Nguyễn Trọng N khai bị một người trong quán ném gạch trúng cẳng chân phải gây rách da dài 3cm, may 04 mũi nhưng không biết rõ là ai, N không yêu cầu giám định và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ti vi Sam sung 42 inch model UA 40EH5000R cũ bị hư hỏng có trị giá định giá là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Châu Văn T đã nhận lại tài sản, ông Thủy không biết ai làm vỡ, không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Văn T số tiền 121.125.000đ (một trăm hai mươi một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Xét đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 54 và điểm e, khoản 1 Điều 52 là không phù hợp nên không chấp nhận.

[10] Quan điểm của người bào chữa phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Xét đề nghị của người bào chữa áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 51 là không phù hợp nên không chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Vy Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vy Q 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Vy Q cho Ủy ban nhân dân phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự, Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 của Bộ công an.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cục đá có kích thước dài 07cm, rộng 07cm, cao 03cm; 01 cục đá có kích thước dài 15 cm, rộng 10cm, cao 02cm và 02 lon bia nhãn hiệu tiger bị biến dạng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/9/2022*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND phường Tân Biên, Tp Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

